**KẾ HOẠCH BÀI DẠY – NGỮ VĂN 7 – CÁNH DIỀU**

**BÀI 7: VĂN BẢN 2: MÂY VÀ SÓNG**

**(Ra-bin-đra-nát Ta-go)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực**

***\* Năng lực chung***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhómvà trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

***\* Năng lực đặc thù***

- Cảm nhận tình yêu thương của nhà thơ dành cho trẻ em, tình mẫu tử thiêng liêng

- Nhận biết được đặc điểm một bài thơ văn xuôi: không quy định số lượng tiếng trong một dòng thơ, số dòng trong bài, cũng như không yêu cầu có vần, nhịp.

- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.

- Nhận biết và nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.

- Viết được đoạn văn cảm nhận về bài thơ hoặc một vấn đề trong bài thơ.

3**. Phẩm chất**

- Nhân ái: yêu gia đình, hiểu và trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng, yêu vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Tranh ảnh về tác giả...

- Máy tính, máy chiếu....

- Các phiếu học tập (Phụ lục đi kèm).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, hiểu biết để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| *- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:*  C1: Một lần, em được mẹ cho phép đến nhà bạn chơi. Trò chơi đang rất vui và em rất muốn chơi tiếp thì đến giờ mẹ dặn phải trở về nhà? Khi ấy em phải làm gì?  (Gv có thể cho học sinh đóng kịch)  C2: Cho học sinh xem video "Thỏ con không vâng lời" và trả lời câu hỏi: Video vừa xem mang đến cho em bài học gì?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, dẫn dắt vào bài | - Hs tự bộc lộ trải nghiệm cá nhân  - Hs rút ra được bài học: không tự đi chơi khi chưa có sự đồng ý của người lớn... |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc văn bản**

**a. Mục tiêu:** Biết cách đọc văn bản

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV hướng dẫn cách đọc (Khuyến khích học sinh đọc trước khi đến lớp)*  + GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  + GV hướng dẫn HS về chiến lược đọc theo dõi và dự đoán (các hộp chỉ dẫn)  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức | **1. Đọc**  - Hs biết cách đọc thầm, đọc diễn cảm  **2. Chú thích**  **3. Tác giả**  - Tên: Rabindranath Tagore  - Năm sinh – năm mất: 1861 – 1941  - Quê quán: Ấn Độ  - Là danh nhân văn hóa, nhà thơ hiện đại lớn nhất của Ấn Độ. Thơ Tagore chan chứa tình yêu đất nước, con người, cuộc sống,... |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:**

- Tình yêu thương của nhà thơ dành cho trẻ em, tình mẫu tử thiêng liêng

- Nhận biết được đặc điểm một bài thơ văn xuôi: không quy định số lượng tiếng trong một dòng thơ, số dòng trong bài, cũng như không yêu cầu có vần, nhịp.

- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ

- Nhận biết và nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.

- Nhân ái: yêu gia đình, hiểu và trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng, yêu vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn Hs tìm hiểu chung**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, trả lời các câu hỏi:  *+ Đọc bài thơ* ***Mây và sóng****, ta như được nghe kể một câu chuyện. Theo em ai đang kể với ai và kể về điều gì?*  *+ Phương thức biểu đạt của VB là gì? Có sự kết hợp nào ở đây không?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ;  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV2: Tìm hiểu l*ời mời gọi của những người “trên mây” và “trong sóng”***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi để hoàn thiện PHT số 1: Tìm hiểu về thế giới của người sống "trên mây" và "trong sóng".  **PHT số 1**   |  |  | | --- | --- | | Thế giới "trên mây"A blue sky with clouds and the sun  Description automatically generated | Thế giới "trong sóng"  A large wave in the ocean  Description automatically generated | |  |  | | Nhận xét: | |   *- Em bé đã làm gì trước lời mời gọi của Mây, Sóng? Em nhận thấy được tâm trạng gì ở em bé? Nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật trẻ thơ của nhà thơ Ta-go?*  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV3: Tìm hiểu l*ời từ chối của em bé***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  Giáo viên tổ chức thảo luận nhóm bằng kĩ thuật khan phủ bản  *+ Chỉ ra câu thơ thể hiện việc em bé từ chối lời mời của những người “trên mây” và “trong sóng”? Vì sao em bé từ chối lời mời gọi của họ? Qua đó em thấy em bé là người con như thế nào?*    - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  *Gv có thể chiếu video Sự tích cây vú sữa để lồng ghép giáo dục học sinh=> Không phải em nhỏ nào cũng có thế chiến thắng cám dỗ. Cần rút ra bài học cho bản thân.*  **NV4: Tìm hiểu về t*rò chơi của em bé***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức cho Hs thảo luận nhóm, chia lớp thành 4 nhóm  ***+ Nhóm 1,3: Trong bài thơ, em bé đã tổ chức mấy trò chơi? Đó là những trò chơi gì? Ý nghĩa của các trò chơi?***  ***+ Nhóm 2,4: Em cảm nhận được gì về tình cảm em bé dành cho mẹ và mẹ dành cho em bé được thể hiện qua những trò chơi ấy?***  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi các nhóm báo cáo sản phẩm thảo luận nhóm  - Hs báo cáo và nhận xét, bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV5: Tìm hiểu về đặc trưng của thơ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu: Hoàn thiện **PHT số 2** để so sánh bai văn bản  **PHT số 2**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Khác nhau | Các văn bản thơ em đã học ở Bài 2 trong sách *Ngữ vãn 7,* tập một | Mây và sóng | | Số tiếng trong các dòng |  |  | | Số dòng trong một bài |  |  | | Vần |  |  | | Nhịp |  |  | | Giống nhau |  | |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV5: Hướng dẫn học sinh tổng kết**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu: *Em hãy tổng kết nội dung và nghệ thuật của VB*.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **1. Tìm hiểu chung**  - Người kể chuyện: em bé kể một câu chuyện tưởng tượng của em với mẹ  - Phương thức biểu đạt: biểu cảm kết hợp tự sự, miêu tả;  - Thể loại: thơ văn xuôi (thơ tự do);  ***2. Lời mời gọi của những người “trên mây” và “trong sóng”***  - Thế giới của những người sống “trên mây”, “trong sóng”:  + Thế giới của những người sống “trên mây”: Rực rỡ, lung linh, huyền ảo (ánh sáng mặt trời vàng buổi bình minh, ánh sáng vầng trăng bạc khi đêm về);  + Thế giới của những người sống “trong sóng”: Vui vẻ và hạnh phúc (chỉ có ca hát và rong chơi khắp chốn từ khi thức dậy cho đến chiều tà).  🡪 Xa xôi, cao rộng, rực rỡ sắc màu, chứa đựng biết bao điều bí ẩn;  - Tâm trạng của em bé  + "làm thế nào để lên đó được”  + “làm thế nào để ra ngoài đó được"  -> Tâm trạng háo hức, thích thú, tò mò, muốn khám phá thế giới thần tiên, được vui với những trò thú vị, hấp dẫn  🡪 Tác giả miêu tả tinh tế tâm lí trẻ thơ, nếu để em bé từ chối ngay từ đầu có vẻ không phù hợp với tâm lí trẻ thơ  ***3. Lời từ chối của em bé***  - Lời từ chối của em bé:  *+ Làm sao có thể rời mẹ mà đến được?*  *+ Làm sao có thể rời mẹ mà đi được?*  🡪 Sự mong mỏi, chờ đợi em về nhà của mẹ đã chiến thắng những cuộc phiêu du. Hay nói cách khác, em bé đã hiểu được tấm lòng của mẹ. Vì thế, với em bé, được ở bên mẹ, làm mẹ vui và được mẹ yêu thương, che chở là niềm hạnh phúc không gì sánh được.  ***4. Trò chơi của em bé***  ***\* Trò chơi***  - Con là mây, mẹ là trăng, con lấy hai tay trùm lên người mẹ;  - Con là sóng, mẹ là bờ biển, con sẽ lăn, lăn, lăn và vỗ vào gối mẹ.  -> Trò chơi vừa thỏa ước mong làm mây, làm sóng tinh nghịch, bay cao, lan xa phiêu du khắp chốn; lại vừa được quấn quýt bên mẹ - như mây quấn quýt bên vầng trăng, như sóng vui đùa bên bờ biển  **\* Tình cảm mẹ con**  - Tình cảm em bé dành cho mẹ  + Luôn muốn ở bên mẹ, vui chơi cùng mẹ;  + Sáng tạo ra những trò chơi thú vị để mẹ có thể chơi cùng;  - Tình cảm mẹ dành cho em bé  + Mẹ luôn muốn ở bên để chăm sóc, chở che, vỗ về: *mẹ mình đang đợi ở nhà*, *buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà*;  + Mẹ giống như ánh trăng dịu hiền soi sáng từng bước con đi, bờ biển bao dung ôm ấp, vỗ về;  - *Không ai biết mẹ con ta ở chốn nào* 🡪 Tình mẫu tử hòa quyện, lan tỏa, thâm nhập khắp vũ trụ mênh mông.  🡪 Đặt tình mẫu tử tương quan với thiên nhiên, vũ trụ 🡺 Ca ngợi, tôn vinh tình mẫu tử bao la, thiêng liêng và vĩnh cửu.  **5. Đặc trưng của thơ**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Khác nhau | văn bản thơ em đã học ở Bài 2 trong sách *Ngữ vãn 7,* tập một | Mây và sóng | | Số tiếng trong các dòng | 4 hoặc 5 tiếng | Dài ngắn đan xen | | Số dòng trong một bài | Không giới hạn | Không giới hạn | | Vần | Vần chân (cuối câu) | Không có vấn | | Nhịp | Chủ yếu 3/2  2/2, 2/3 | Không có nhịp | | Giống nhau | Thể hiện tình cảm, cảm xúc, thế giới nội tâm; ngôn ngữ cô đọng, giàu hình ảnh; sử dụng các biện pháp tu từ như ẩn dụ… | |   ***=>*** *Mây và sóng* khác *Chuyện cổ tích về loài người* nhưng vẫn được coi là VB thơ vì trừ đặc điểm về số tiếng trong mỗi dòng, số dòng trong mỗi bài, vần, nhịp…thì VB Mây và sóng còn có đặc điểm khác là ngôn ngữ cô đọng, giàu hình ảnh, sử dụng nhiều biện pháp tu từ thông qua đó ***thể hiện cảm xúc, thế giới nội tâm*** (tình yêu của em bé dành cho mẹ; tình cảm yêu mến của nhà thơ với trẻ em, với thiên nhiên của nhà thơ).  **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Thơ văn xuôi, có lời kể xen đối thoại;  - Sử dụng phép lặp, nhưng có sự biến hóa và phát triển;  - Xây dựng hình ảnh thiên nhiên giàu ý nghĩa tượng trưng.  **2. Nội dung**  Bài thơ thể hiện tình yêu thiết tha của em bé đối với mẹ, ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt. Qua đó, ta cũng thấy được tình cảm yêu mến thiết tha với trẻ em của nhà thơ, với thiên nhiên, cuộc đời bình dị. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu  (1) Hoàn thiện phiếu học tập |  |
| **PHT số 3**   |  |  | | --- | --- | | **Những điều em nhận biết và làm được** | **Những điều em còn băn khoăn** | |  |  | |  |  | | |
| - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, viết  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Hs báo báo kết quả  - Hs khác lắng nghe, bổ sung, phản biện  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi, trả lời và trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu  - GV yêu cầu HS: Hãy tưởng tượng em là người đang trò chuyện với mây và sóng. Viết đoạn văn (5 – 7 câu) về cuộc trò chuyện ấy.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, viết  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Hs báo báo kết quả  - Hs khác lắng nghe, bổ sung, phản biện  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | - HS viết đúng hình thức và dung lượng  - Nội dung, đề tài: Cuộc trò chuyện với mây và sóng  *Tôi mới có một cuộc gặp gỡ vô cùng thú vị và hấp dẫn. Mây và sóng đã rủ tôi đến một thế giới thần tiên, nơi mà có những vườn hoa đủ màu sắc và rộn rã âm thanh của các loài chim. Họ còn hứa sẽ cho tôi ngồi trên những đám mây bồng bềnh, lướt trên ngọn sóng cao bạc đầu trên đại dương. Tôi thích thú lắm vì có nằm mơ tôi cũng không nghĩ là điều kì diệu ấy lại đến với mình. Tôi đã nghĩ về một chuyến đi, tôi sẽ mượn mẹ chiếc máy ảnh để mang theo. Ồ không, có lần mẹ đã rất lo lắng và khóc khi tôi đi lạc đường. Tôi đã từ chối lời mời gọi của mây và sóng để mẹ buồn lòng vì tôi. Dù quyết định này có hơi chậm trễ nhưng tôi vẫn cảm thấy hãnh diện về chính mình.* |